

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **2141/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 28/06/2023

V/v Tranh chấp về thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn
2. Ông Nguyễn Cửu Long.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 06 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3017/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 06 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Phương H, sinh năm: 1980;
Địa chỉ: phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).
2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Hoàng V, sinh năm: 1974
Địa chỉ: phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại bản tự khai, các biên bản làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn bà Đỗ Thị Phương H trình bày:

Bà Đỗ Thị Phương H có đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Văn Hoàng V ngày 11/05/2005 có sinh được 02 người con tên là Nguyễn Đỗ Xuân P sinh ngày 25/05/2006 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 11/06/2011. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 852/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân

Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh trong thỏa thuận này gồm có: Giao con chung Nguyễn Đỗ Xuân P cho bà H trực tiếp chăm sóc con và nuôi dưỡng. Giao con chung tên Nguyễn Duy H cho ông V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà H và ông V không cấp dưỡng qua lại.

Sau khi ly hôn, ông V thường xuyên cấm cản, gây khó khăn, không cho bà H thăm nom và chăm sóc con. Cấm đoán con nhắn tin và nhận điện thoại của bà H. Không cho con sang nhà bà H để thăm hỏi mẹ, chị ruột của Hiếu và ông bà Ngoại. Ông V hay quát mắng Hiếu mỗi khi nói muốn sang nhà mẹ thăm chị hai. Ông V hay quát to tiếng với con, mỗi lần gặp con cái, thì các con đều khóc lóc và con nói muốn sang bên cạnh mẹ.

Bà H lo lắng nếu để con tiếp tục sống trong môi trường như vậy sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý của con chung.

Nay bà H làm đơn đề nghị yêu cầu thay đổi quyền nuôi con: Yêu cầu được nuôi 02 bé Nguyễn Đỗ Xuân P sinh ngày 25/05/2006 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 11/06/2011 và không yêu cầu ông V cấp dưỡng.

Ngoài ra bà H còn có đơn xin không hòa giải và sớm đưa vụ án ra xét xử.

Tại bản tự khai và các biên bản làm việc tại Tòa án, bị đơn ông Nguyễn Văn Hoàng V trình bày:

Ông Nguyễn Văn Hoàng V và bà Đỗ Thị Phương H kết hôn vào năm 2005 và đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 852/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh ông V và bà H có thỏa thuận: Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Đỗ Xuân P, sinh ngày 25/5/2006 và Nguyễn Duy H sinh ngày 11/06/2011 theo thỏa thuận thì con chung tên Nguyễn Đỗ Xuân P, sinh ngày 25/5/2006 bà H trực tiếp nuôi dưỡng và con chung tên Nguyễn Duy H, sinh ngày 11/06/2011 ông V trực tiếp nuôi dưỡng đôi bên không cấp dưỡng qua lại. Nay bà H khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì ông V không đồng ý.

Ngoài ra ông V còn có đơn xin không hòa giải và sớm đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn cụ thể là bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Đỗ Xuân P sinh ngày 25/05/2006 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 11/06/2011 và không yêu cầu ông V cấp dưỡng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Hoàng V không đồng ý giao con chung tên Nguyễn Duy H, sinh ngày 11/6/2011 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự trong quá trình thụ lý, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, tư cách tham gia tố tụng, xác minh, thu thập chứng cứ, cấp, tổng đạt văn bản tố tụng, thời hạn tố tụng. Về nội dung: “Tranh

chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” xét thấy tại phiên tòa ngày hôn nay cũng như những tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tòa thu thập thì thể hiện rằng bà H có mức lương thu nhập ổn định là 50.000.000 đồng/1 tháng và có nhà riêng tại số nhà 105, đường số 5, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Tại bản khai của con chung Nguyễn Duy H có nội dung “Ba, mẹ con đã ly hôn hiện giờ con ở với ba, nhưng trên thực tế con được cô ruột nuôi dưỡng. Trong khi được cô nuôi thì không được tốt như mẹ ruột nuôi. Do đó nguyện vọng của con là ở với mẹ”. Từ những phân tích như trên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu của bà H. Việc thăm nom con sau ly hôn được áp dụng theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bà Đỗ Thị Phương H và ông Nguyễn Văn Hoàng V kết hôn với nhau năm 2005, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Phước Bình, Quận 9 (cũ), Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 49 ngày 11/05/2005. Đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 852/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 9 (cũ), Thành phố Hồ Chí Minh, nay bà Đỗ Thị Phương H khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, nên đây là quan hệ tranh chấp ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Bà Đỗ Thị Phương H và ông Nguyễn Văn Hoàng V đều có quốc tịch Việt Nam. Qua lời khai của bị đơn tại bản tự khai ngày 13/03/2023 và biên bản làm việc ngày 02/06/2023, tại phiên tòa hôm nay, xác định được bị đơn là ông Nguyễn Văn Hoàng V hiện đang cư trú trên địa bàn thành phố Thủ Đức nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu của nguyên đơn Bà Đỗ Thị Phương H khởi kiện yêu cầu “thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn” là người trực tiếp được nuôi 02 con chung tên Nguyễn Đỗ Xuân P sinh ngày 25/05/2006 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 11/06/2011 và không yêu cầu ông Nguyễn Văn Hoàng V cấp dưỡng.

Những tài liệu mà tòa thu thập có trong hồ sơ vụ án thì thể hiện rằng bà H có mức lương thu nhập ổn định là 50.000.000 đồng/1 tháng và có nhà riêng tại số nhà 105, đường số 5, phường Phước Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Tại bản khai của con chung Nguyễn Duy H có nội dung “Ba, mẹ con đã ly hôn hiện giờ con ở với ba, nhưng trên thực tế con được cô ruột nuôi dưỡng. Trong khi được cô nuôi thì không được tốt như mẹ ruột nuôi. Do đó nguyện vọng của con là ở với mẹ”. Để các con chung phát triển bình thường đồng thời có môi trường tốt cho con cái. Hội đồng xét xử nhận thấy: bà Đỗ Thị Phương H có đủ điều kiện và

môi trường tốt để cho con chung phát triển bình thường, đồng thời theo nguyện vọng của con thì Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở.

Xét ý kiến của bị đơn:

Ông Nguyễn Văn Hoàng V không đồng ý giao con chung tên Nguyễn Duy H, sinh ngày 11/06/2011 cho bà Đỗ Thị Phương H trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc chăm sóc con cái là do bố, mẹ ruột nuôi dưỡng là tốt nhất, đồng thời ông V và bà H có 02 người con để tạo điều kiện cho tình thương của chị em gắn bó với nhau và theo nguyện vọng của con chung là được ở với mẹ. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy ông V không có điều kiện tốt nhất để trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn chịu án phí hôn nhân gia đình và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của bà Đỗ Thị Phương H.

Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Đỗ Xuân P sinh ngày 25/05/2006 và Nguyễn Duy H, sinh ngày 11/06/2011 cho bà Đỗ Thị Phương H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Văn Hoàng V không cấp dưỡng do bà Đỗ Thị Phương H không yêu cầu.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Đỗ Thị Phương H chịu án phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được miễn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Đỗ Thị Phương H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/00077862 ngày 02/02/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức. Bà Đỗ Thị Phương H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND P. Phước Bình, Tp. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Dũng

Trần Xuân Dũng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Dũng

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND P. Long Trường, Tp. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Dũng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Dũng

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND P. Long Trường, Tp. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Dũng